ĐẠI CƯƠNG

ĐN
- các TB đa diện
- nằm sát – gắn chặt
- ít gian bào

NGUỒN – 1(-)3 lá phôi
- NGOẠI BÌ
  - biểu bì da ; giác mạc
  - BM khoang mũi, miệng, hậu môn
- TRUNG BÌ
  - nội mô lót mạch { máu / bạch huyết
  - BM thanh mạc
- NỘI BÌ
  - BM hệ hô hấp
  - BM hệ tiêu hoá

CHỨC NĂNG
- CHE PHỦ GIỚI HẠN BẢO VỆ
  - nhiều lớp TB ; lớp trên dẹt
  - thể LK phát triển
  - lớp trên cùng hoá sừng → ngấm nước.
- HẤP THỤ VẬN CHUYỂN CHẾ TIẾT
  - hấp thụ ← nhiều vi nhung mao
  - VC
    - trên bề mặt TB ← lông chuyển
    - qua TB ← túi viêm bào ; cửa sổ nội mô
  - chế tiết
    - protein ← RER; Golgi; hạt chế tiết
    - hormon steroid ← SER; giọt lipid
- THU NHẬN CẢM GIÁC
  - tận cùng TK trần ở BM.
  - TB cảm giác phụ

LIVEWORKSHEETS